

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *77*/BGDDĐT-GDTH

V/v hướng dẫn thực hiện một số nội dung  
của Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT  
Quy định đánh giá và xếp loại HSTH

Hà Nội, ngày *11* tháng 02 năm 2010

Kính gửi: Các Sở giáo dục và đào tạo

Ngày 27/10/2009, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học. Để thuận lợi cho công tác quản lý và tổ chức dạy học, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện một số nội dung cụ thể của Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT như sau:

**I. Về một số thuật ngữ được sử dụng trong Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT**

1. Kiểm tra bổ sung.

- Điểm kiểm tra định kì được coi là bất thường khi điểm số đó không phản ánh đúng kết quả học tập hàng ngày của học sinh. Giáo viên chủ nhiệm lớp và hiệu trưởng xác định tính bất thường của điểm kiểm tra định kì và quyết định học sinh được kiểm tra bổ sung.

- Những học sinh vì lí do khách quan không đủ số điểm kiểm tra định kì được kiểm tra bổ sung.

Điểm kiểm tra bổ sung trong hai trường hợp trên được sử dụng để xét: xếp loại học lực môn, lên lớp, hoàn thành chương trình tiểu học, xếp loại giáo dục, khen thưởng.

2. Xếp loại giáo dục và xét khen thưởng

- Xếp loại giáo dục được thực hiện vào cuối năm học căn cứ vào kết quả xếp loại hạnh kiểm và xếp loại học lực. Học lực môn năm của các môn học tự chọn chỉ sử dụng để xét khen thưởng học sinh, không tham gia xét lên lớp và không tham gia xếp loại giáo dục.

- Xét khen thưởng chỉ dành cho đối tượng học sinh được lên lớp thẳng.

**II. Sử dụng tiếp Học bạ các lớp 2, 3, 4, 5.**

Từ năm học 2009- 2010 sử dụng Học bạ theo mẫu mới của Bộ. Trường hợp đã sử dụng Học bạ cũ, thống nhất cách chỉnh sửa như sau:

1. Trang 2, 4, 6, 8, 10, 12, 14:

- Cột Đ ở học kì I: ghi điểm kiểm tra định kì hoặc số nhận xét đạt được cuối kì I ;

- Cột Đ ở học kì II: ghi điểm kiểm tra định kì hoặc số nhận xét đạt được cuối năm

- Cột HLM KI: ghi kết quả xếp loại học lực môn học kì I;
- Cột HLMKII: ghi xếp loại học lực môn cả năm;
- Cột CN: để trống;
- Cột “Kết quả kiểm tra, đánh giá lại”: ghi kết quả kiểm tra, đánh giá bổ sung lần cuối của học kì I hoặc cuối năm (nếu có);
- Cột “Nhận xét của giáo viên”: ghi nhận xét về sự tiến bộ của học sinh về môn học cụ thể hoặc những điểm học sinh cần cố gắng, không dùng những từ ngữ gây tổn thương học sinh.

2. Trang 3, 5, 7, 9, 13, 15:

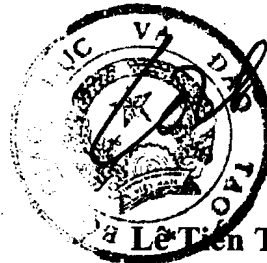
Phần “Học lực”: “1. Nhận xét chung” ghi khái quát về học lực các môn học, sau đó ghi kết quả “Xếp loại giáo dục”.

Đề nghị các Sở giáo dục và đào tạo hướng dẫn các Phòng giáo dục và đào tạo, các nhà trường triển khai tới từng giáo viên để thực hiện theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các Sở giáo dục và đào tạo phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Giáo dục Tiểu học) để chỉ đạo và xử lý kịp thời.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**VỤ TRƯỞNG VỤ GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Nguyễn Vinh Hiển (để b/c);
- Các đơn vị liên quan (để p/h);
- Website Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDTH.



**Lê Tiến Thành**